

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v báo cáo kết quả thực hiện  
các kiến nghị qua giám sát của các  
Ban HĐND tỉnh năm 2021

Kính gửi: Các Sở, ngành liên quan

Để chuẩn bị nội dung Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2021, phục vụ báo cáo tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XIII; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao các Sở, ngành liên quan (*theo Phụ lục đính kèm*) căn cứ các nội dung kiến nghị qua giám sát của các Ban HĐND tỉnh trong năm 2021 (*đính kèm theo Công văn này*), rà soát, báo cáo giải trình trả lời đầy đủ, ngắn gọn, đúng trọng tâm về kết quả tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo kiến nghị qua giám sát nêu trên, gửi UBND tỉnh (*có kèm theo file mềm*) **trước ngày 27/10/2022**.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan được phân công nhiệm vụ trong việc thực hiện báo cáo giải trình, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo HĐND tỉnh.

Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- TCT của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

## PHỤ LỤC

### Tổng hợp nội dung kiến nghị qua giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh năm 2021

(Kèm theo Công văn số                      /UBND-TH ngày                      /                      /2022 của UBND tỉnh)

#### I. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**Các nội dung kiến nghị tại Báo cáo số 134/BC-KTNS ngày 02/12/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về “Tình hình quản lý, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2020”.**

1. Tích cực tham mưu UBND tỉnh đề nghị Trung ương hỗ trợ kinh phí và huy động các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư xây dựng, nâng cấp sửa chữa các hồ hiện nay đã bị hư hỏng, xuống cấp.

2. Đề nghị Bộ, ngành trung ương hướng dẫn việc thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng của các hồ không còn thực hiện nhiệm vụ như thiết kế ban đầu<sup>(1)</sup>; đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, ban hành mức giá theo hồ sơ thẩm định giá của địa phương để đảm bảo cân đối mức chi cho công tác quản lý vận hành; hướng dẫn ban hành các cơ chế, chính sách thu hút các nguồn lực đầu tư vào các công trình thủy lợi, xã hội hóa đầu tư các công trình thủy lợi để phát triển cơ sở hạ tầng thủy lợi.

3. Bố trí kinh phí và phê duyệt dự toán cho Đề án Quản lý hạn hán trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ tại Quyết định số 4512/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh.

4. Xây dựng và ban hành các chính sách hỗ trợ các tổ chức thủy lợi cơ sở để các tổ chức này phát triển bền vững; các chính sách xã hội hóa trong vấn đề đầu tư hạ tầng thủy lợi, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

5. Rà soát, đánh giá lại năng lực, hiệu quả khai thác của các công trình thủy lợi trên địa bàn, trên cơ sở đó đề xuất kế hoạch đầu tư, sửa chữa nâng cấp, bảo đảm an toàn, từng bước hiện đại hóa nhằm phát huy hiệu quả công trình thủy lợi, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

6. Tổ chức đánh giá, lựa chọn các mô hình quản lý, khai thác thủy lợi hiệu quả để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh; rà soát lại công tác quản lý hiện nay để đảm bảo mỗi công trình thủy lợi giao cho 01 đơn vị quản lý, bảo vệ, khai thác.

7. Rà soát, có phương án cụ thể để thực hiện dứt điểm công tác bàn giao các công trình thủy lợi theo Quyết định số 64/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

9. Thực hiện nghiêm các quy định về đầu tư, quản lý, khai thác công trình thủy lợi. Tổ chức cắm mốc chỉ giới phạm vi vùng phụ cận bảo vệ, ban hành phương án bảo

---

(1) Gồm: Hồ Hòn Gà thuộc xã Bình Thành, huyện Tây Sơn có khu tưới được tưới thay thế từ hồ Thuận Ninh, công trình đang xuống cấp và ở trong khu quân sự thuộc Trung tâm huấn luyện quân sự quốc gia 2 hoặc các hồ không còn sử dụng sẽ bị san lấp phục vụ cho quy hoạch các khu dân cư.

vệ công trình, xử lý các trường hợp vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi; phân cấp quản lý công trình thủy lợi theo đúng quy định.

10. Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan hướng dẫn cụ thể việc xác định điểm tiếp nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi; hoàn thành việc bàn giao các công trình thủy lợi theo kế hoạch của tỉnh.

11. Xây dựng kế hoạch hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ công trình, đặc biệt phải thực hiện các giải pháp đảm bảo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi nhằm đảm bảo sức khỏe của người dân cũng như phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh.

12. Tham mưu việc kiện toàn, sắp xếp lại các tổ chức, đơn vị khai thác công trình thủy lợi, bảo đảm đầu mối tinh giản, bộ máy tổ chức gọn nhẹ, hiệu quả; đổi mới trong công tác quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác công trình thủy lợi; làm rõ trách nhiệm giữa các đơn vị khai thác công trình thủy lợi với các tổ chức thủy lợi cơ sở, trách nhiệm phối hợp với chính quyền các địa phương trong việc quản lý, khai thác, đặc biệt trong vấn đề bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình, chất lượng nước trong công trình thủy lợi.

13. Phối hợp mở các lớp tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, nhận thức cho cán bộ, công nhân khai thác công trình thủy lợi, người của các tổ chức thủy lợi cơ sở, đặc biệt là văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy trình kỹ thuật mới trong công tác thủy lợi. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức người dân trong quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

14. Chỉ đạo Công ty TNHH khai thác công trình thủy lợi tập trung nhân lực khẩn trương rà soát, xác định các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi do đơn vị cung cấp, hoàn thiện phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, trong đó đẩy mạnh việc tăng nguồn thu từ các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác để bù phần thiếu hụt do cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, bảo đảm nguồn tài chính bền vững cho đơn vị.

15. Chỉ đạo Công ty TNHH khai thác công trình thủy lợi thực hiện rà soát, đánh giá lại năng lực, hiệu quả khai thác thực tế của công trình thủy lợi, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ khi có thay đổi. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, bản đồ trực tuyến các công trình, trước mắt đối với các công trình thủy lợi vừa và lớn, phục vụ tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, đặc biệt trong các tình huống thiên tai.

## **II. Sở Thông tin và Truyền thông**

**Các nội dung kiến nghị tại Báo cáo số 49/BC-VHXH ngày 02/12/2021 của Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh về “Tình hình thực hiện Công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2020”.**

1. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng

lộ trình thực hiện tốt Kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh và Kế hoạch triển khai xây dựng mô hình điểm đầu tư Đài Truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh, trong đó có nguồn kinh phí bố trí hàng năm để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp ưu tiên chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên, như: thông tin - báo chí, y tế, giáo dục - đào tạo, nông nghiệp, du lịch...

2. Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định, quy chế về sử dụng chung cơ sở hạ tầng viễn thông; quy định, quy chế ngầm hóa hạ tầng mạng cáp ngoại vi; Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin - truyền thông gắn với Quy hoạch chung của tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thông qua hệ thống thư viện tăng cường tiếp nhận các nguồn sách, báo để luân chuyển phục vụ hoạt động đọc sách, báo tại các điểm Bưu điện Văn hóa xã nhằm đảm bảo thực hiện tốt 02 mục tiêu là đẩy mạnh kinh doanh có hiệu quả và thực hiện mục tiêu chính trị, xã hội, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân nông thôn.

4. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin gắn với an toàn an ninh thông tin, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; đồng thời có kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng lực lượng làm công tác truyền thông, truyền thanh xã để xây dựng Đài Truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên ngành để xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định về thông tin, truyền thông, nhất là lĩnh vực quản lý viễn thông di động (thuê bao di động, internet, game online...), hoạt động in, phát hành xuất bản phẩm, hạ tầng viễn thông thụ động và thanh tra xử lý các thông tin vi phạm trên mạng xã hội, như: đăng tải thông tin giả, sai sự thật...

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các ngành liên quan tăng cường hướng dẫn, đề nghị các phương tiện nghề cá làm thủ tục cấp giấy phép tần số cho thiết bị vô tuyến điện đặt trên phương tiện để đảm bảo đúng quy định.

7. Chủ trì, hỗ trợ các sở, ban, ngành tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, góp phần tiếp tục thực hiện hiện đại hóa hành chính, tăng chỉ số cải cách hành chính của tỉnh hàng năm.

### **III. Các nội dung kiến nghị tại Báo cáo số 37/BC-DT ngày 02/12/2021 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về “Tình hình thực hiện Chính sách cán bộ người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh từ năm 2018-2020”.**

#### **1. Ban dân tộc tỉnh**

a) Tham mưu UBND tỉnh cụ thể hóa và triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương liên quan đến công tác dân tộc và thực hiện các chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức là người DTTS theo Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trọng tình hình mới, Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Nghị định 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030...

b) Triển khai thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TU ngày 19/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24 NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) về “Công tác dân tộc” trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu UBND tỉnh Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới” và xây dựng chính sách đặc thù trong phạm vi thẩm quyền để nâng cao chất lượng, số lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số (theo quy định tại điểm a và b, khoản 7. Mục IV của Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ)

## **2. Sở Nội vụ**

a) Theo dõi, đôn đốc các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Đề án vị trí việc làm phải gắn với vị trí việc làm là người DTTS theo quy định tại điểm c, mục 2, điều 3 của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

b) Có quy định hướng dẫn cụ thể việc thực hiện chính sách cử tuyển gắn với bố trí việc làm sau khi tốt nghiệp đối với con em đồng bào DTTS trong một số ngành, lĩnh vực phù hợp với yêu cầu của địa phương, cơ sở (theo Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy).

## **IV. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

**Các nội dung kiến nghị tại Báo cáo số 132/BC-PC ngày 30/11/2021 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về “Tình hình thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2020”.**

1. Phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với các trường đại học, cao đẳng trong việc thực hiện di chuyển NVQS. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, nhà máy, xí nghiệp, chủ lao động trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện đối với công dân đang làm việc tại doanh nghiệp lên đường nhập ngũ và cam kết được trở lại làm việc khi hết nghĩa vụ quân sự.

2. Nâng cao chính sách đãi ngộ đối với công dân thực hiện NVQS, nhất là chính sách học nghề, ưu tiên việc làm cho quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn BCHQS các xã, phường, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ QS – QP; phối hợp với chính quyền cấp xã trong xử lý vi phạm Luật NVQS. Xem xét bố trí thời gian đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu hợp lý (có thể vào ngày nghỉ) để tạo điều kiện thuận lợi cho các công dân đang theo học tại các trường THPT. Chỉ đạo BCHQS cấp xã tăng cường thực hiện việc điều tra, xác minh và đề xuất xử lý kiên quyết, kịp thời số công dân trong độ tuổi trốn tránh không

thực hiện Luật NVQS.

4. Chỉ đạo xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác tuyển quân, chú trọng xử lý nghiêm túc, triệt để, đến cùng các trường hợp trốn, chống lệnh gọi nhập ngũ. Gắn trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong quá trình xử lý vi phạm và đảm bảo chỉ tiêu giao quân của các địa phương trong huyện.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương. Nâng cao ý thức trách nhiệm của công dân và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Tập trung quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật NVQS; các văn bản chỉ đạo về công tác tuyển quân của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Quân khu và của UBND, HĐND, HĐNVQS các cấp. Nâng cao vai trò của các tổ chức quần chúng; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, gắn trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ tuyển quân./.

---